

Bản án số 36/2024/HS-ST
Ngày 17-04-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Linh-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Anh D**, sinh năm 1978 tại Phường B, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường B, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Gia Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ (đã ly hôn), 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 184/HSST ngày 27/10/2010, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/3/2012, án phí và tiền phạt ngày 30/7/2015; Bản án số 81/HSST ngày 19/9/2012 Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là TAND thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang) xử 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phí ngày 22/3/2013, hình phạt tù ngày 26/12/2013; Bản án số 165/HSST ngày 31/5/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử 20 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phí 26/7/2017, hình phạt tù ngày 21/8/2018; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2024 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1983; vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn E, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 31/01/2024, Phạm Anh D, sinh năm 1978 trú tại tổ dân phố Trung, phường B, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang một mình đi xe buýt từ thành phố Bắc Giang đến huyện Lục Nam. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi đến huyện Lục Nam, D đi bộ quanh khu vực thị trấn E, huyện Lục Nam tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 13 giờ 38 phút khi D đi qua trước cửa hàng bán quần áo An House ở số nhà 197, tổ dân phố X, thị trấn E, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang do chị chị Phạm Thị Tuyền, sinh năm 1994 trú tại thôn Phú Yên, xã Tam Di, huyện Lục Nam làm chủ. D quan sát thấy có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 Lite vỏ màu đen của chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1993 trú tại tổ dân phố X, thị trấn E, huyện Lục Nam đang để trong hộp đựng đồ của xe máy điện. Quan sát thấy không có người D tiến lại gần xe máy điện rồi dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trên cất vào túi áo khoác đang mặc. Sau khi trộm cắp được điện thoại, D tiến đến trước cửa hàng quần áo giả vờ giơ tay ra hiệu xin lửa hút thuốc rồi D cũng quay người bỏ đi luôn. Nghi ngờ chị C và chị Tuyền chạy ra kiểm tra thì phát hiện chiếc điện thoại đã bị trộm cắp. Chị C hô hoán mọi người đuổi theo, đồng thời điện cho anh Trần Anh Thái, sinh năm 1993 (là chồng) biết sự việc. Anh Thái lấy xe mô tô truy tìm theo hướng D bỏ trốn. Sau khi trộm được điện thoại, D đã bỏ chạy qua ngã tư Thân, huyện Lục Nam đến khu vực bến xe huyện Lục Nam thì giấu chiếc điện thoại trộm cắp vào túi quần, đồng thời D cởi áo khoác vứt lại bụi cây ven đường. Sau đó, D đi nhờ xe mô tô của một người qua đường (không rõ lai lịch) bỏ trốn theo hướng Quốc lộ 31 về phía thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi D bỏ trốn về đến tổ dân phố Sàn, thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam thì bị anh Thái phát hiện trình báo Công an thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam, Công an huyện Lục Nam cùng người dân bắt giữ D. Sau đó đưa về trụ sở Công an thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 Lite, vỏ màu đen số Imeil: 353676/11/114750/0; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG Verizon màu xám bạc, số Imeil: 358041082575186.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 01/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Nam, kết luận: 01 chiếc điện thoại Samsung Note 10 Lite, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 6.900.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã thu giữ 01 file video liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Phạm Anh D do chị C cung cấp được trích xuất từ camera của hàng bán quần áo của chị Phạm Thị Tuyền và trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 347/KL-KTHS ngày 07/02/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video có tên “5125639593825.mp4” dung lượng: 3,20MB, thời lượng 01 phút 10 giây được lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định; Trích xuất được 10 hình ảnh liên quan đến vụ việc có trong file video gửi giám định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã tiến hành cho chị C nhận dạng đối tượng trộm cắp chiếc điện thoại của chị C, kết quả: Chị C nhận dạng được Phạm Anh D là người đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của chị C.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã tiến hành cho D xác định hiện trường, thực nghiệm điều tra lại hành vi trộm cắp tài sản. Kết quả, D đã chỉ, xác định đúng hiện trường vụ án, mô tả, thực hiện thuần thực các hành vi, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan điều tra cho D xem, chỉ người trong video gửi giám định, kết quả D chỉ, xác định người trong video là D đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của chị C.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chị C chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 Lite, chị C đã nhận lại chiếc điện thoại, không yêu cầu D phải bồi thường. Còn đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LG Verizon màu xám bạc thu giữ của D, Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Anh D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 37/QĐ-VKS ngày 01/04/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố Phạm Anh D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam trình bày lời luận tội, phân tích hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và tuyên bố bị cáo Phạm Anh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điều luật và xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Anh D từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/01/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LG Verizon màu xám bạc.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng

hành sự. Quá trình điều tra bị cáo; bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Anh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 38 phút ngày 31/01/2024, Phạm Anh D đã lén lút trộm cắp của chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố X, thị trấn E, huyện Lục Nam 01 chiếc điện thoại Sam Sung Note 10 Lite, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 6.900.000 đồng. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi đang bỏ trốn thì bị bắt giữ.

[3] Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Hành vi của bị cáo Phạm Anh D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Bản án số 184/HSST ngày 27/10/2010, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 24 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án số 81/HSST ngày 19/9/2012 Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là TAND thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang) xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 165/HSST ngày 31/5/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 20 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, tu dưỡng bản thân, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội

với lỗi cố ý. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải phạt tù bị cáo như mức Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp được đã bị thu giữ, trả lại cho người bị hại, bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LG Verizon màu xám bạc (cũ, đã qua sử dụng, màn hình máy bị vỡ nứt, không kiểm tra chất lượng bên trong) là tài sản của bị cáo Phạm Anh D, bị cáo không có yêu cầu được xin lại nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Anh D phạm tội nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Anh D 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 31/01/2024.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LG Verizon màu xám bạc (cũ, đã qua sử dụng, màn hình máy bị vỡ nứt, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Anh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, v/p.

Nguyễn Văn Huân